ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

DANH SÁCH THI

Học phần: Triết học Mác Lênin, KHÓA QH-2022-E.CH (TRÚNG TUYỂN ĐỢT 1)

(Kèm theo công văn3624 /TB-ĐHKT ngày14 tháng 10 năm 2022)

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Giờ thi/Ngày thi	Phòng thi	Ghi chú
1	22057052	Lưu Xuân Hòa	01/08/1986	QH-2022-E.CH KẾ TOÁN 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
2	22057053	Nguyễn Thị Minh Huệ	06/04/1987	QH-2022-E.CH KẾ TOÁN 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
3	22057054	Trần Tiến Thắng	03/09/1990	QH-2022-E.CH KẾ TOÁN 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
4	22057055	Phùng Đình Anh Tuấn	05/10/1998	QH-2022-E.CH KẾ TOÁN 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
5	22057002	Lê Công Hùng	17/09/1979	QH-2022-E.CH KTCT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
6	22057004	Trần Thị Quý	26/08/1986	QH-2022-E.CH KTCT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
7	22057050	Nguyễn Minh Châu	22/04/1999	QH-2022-E.CH KTQT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
8	22057042	Kiều Quang Linh	05/08/1994	QH-2022-E.CH KTQT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
9	22057043	Phạm Hoàng Long	17/10/1993	QH-2022-E.CH KTQT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
10	22057044	Lê Đức Mạnh	21/10/1992	QH-2022-E.CH KTQT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
11	22057048	Nguyễn Thị Vân	25/07/1985	QH-2022-E.CH KTQT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
12	22057005	Lưu Thị Phương Anh	14/10/1994	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
13	22057006	Phạm Thu Anh	01/04/1992	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
14	22057007	Trần Trung Anh	24/07/1999	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
15	22057008	Khúc Thị Linh Chi	09/11/1995	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
16	22057009	Nguyễn Bá Dương	17/12/1997	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
17	22057010	Ngô Tiến Đạt	14/11/1994	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
18	22057011	Nguyễn Xuân Giáp	04/12/1984	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
19	22057012	Trần Thị Thuý Hằng	01/01/1987	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
20	22057013	Nguyễn Xuân Hoàn	23/08/1977	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
21	22057014	Vũ Minh Hoàng	07/11/1996	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
22	22057001	Lee Woo Ju	13/11/1981	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
23	22057015	Nguyễn Văn Khương	17/07/1977	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
24	22057016	Nguyễn Thu Nga	30/10/1998	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
25	22057017	Nguyễn Ngọc Phú	28/07/1983	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
26	22057018	Nguyễn Trung Sơn	02/07/1981	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
27	22057019	Phạm Tiến Sỹ	16/01/1981	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
28	22057020	Nguyễn Khánh Thư	18/05/1988	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
29	22057022	Nguyễn Lâm Tùng	22/05/1985	QH-2022-E.CH QLKT 1	18h ngày 21/10/2022	506 E4	
30	22057023	Nguyễn Duy Anh	03/10/1993	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
31	22057024	Hoàng Phương Dung	21/02/1996	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
32	22057026	Lê Hào	14/01/1992	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
33	22057040	Nghiêm Trung Hiếu	18/04/1999	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
34	22057027	Nguyễn Đình Hiếu	17/12/1990	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
35	22057028	Hoàng Tuấn Huy	03/12/1998	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Giờ thi/Ngày thi	Phòng thi	Ghi chú
36	22057029	Lê Đức Khanh	28/03/1993	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
37	22057030	Phạm Thị Lê	25/11/1992	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
38	22057031	Nguyễn Thuỳ Linh	24/09/1997	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
39	22057032	Nguyễn Hà Mi	13/05/1993	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
40	22057034	Trương Hoàng Minh	11/06/1999	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
41	22057035	Vũ Hà My	11/06/1996	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
42	22057036	Nguyễn Quang Sang	05/09/1999	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
43	22057037	Nguyễn Phương Thảo	17/02/1994	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
44	22057038	Hoàng Xuân Tiệp	21/01/1987	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
45	22057039	Vương Thu Trang	06/12/1984	QH-2022-E.CH QTKD 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
46	22057057	Đỗ Minh Chi	17/02/1996	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
47	22057059	Nguyễn Hồng Dương	18/12/1995	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
48	22057060	Nguyễn Trọng Huy	07/03/1996	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
49	22057061	Nguyễn Thị Luyến	10/09/1985	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
50	22057062	Phạm Thị Hồng Nhung	02/11/1997	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
51	22057064	Nguyễn Thị Hồng Vân	08/10/1993	QH-2022-E.CH TCNH 1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	
52	21057270	Nguyễn Đức Đạt	10/01/1996	QH-2021-E.CH QLKT 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
53	21057423	Phạm Phương Dung	23/01/1996	QH-2021-E.CH TCNH 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
54	21057306	Nguyễn Hà Tường Vân	03/10/1995	QH-2021-E.CH QTKD 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
55	21057245	Chu Tuấn Nam	04/08/1992	QH-2021-E.CH KTQT2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
56	21057340	Nguyễn Đức Hòa	27/09/1986	QH-2021-E.CH QTKD 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
57	21057269	Viên Minh Đạo	09/12/1977	QH-2021-E.CH QLKT 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
58	21057024	Nguyễn Xuân Hoàn	09/12/1977	QH-2021-E.CH -QLKT1	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
59	21057345	Vũ Phú Hưng	11/04/1995	QH-2021-E.CH QTKD 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung
60	21057387	Nguyễn Hồng Xuân	11/04/1988	QH-2021-E.CH QTKD 2	18h ngày 21/10/2022	507 E4	thi bổ sung

Danh sách gồm 60 học viên ./.